TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2024/HS-ST
Ngày 07 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Trường Hận**

2. Bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa:* Bà **Phan Thị Thanh Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

Huỳnh Tấn D (Tên gọi khác: Dũng Đ), sinh ngày 01/01/1975, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: số D, khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Buôn bán.; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn P, sinh năm 1950 và bà Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1952; anh, chị, em ruột có 03 người; vợ Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1978 (đã ly hôn) và có 01 người con; tiền sự: Tại Quyết định số 59/QĐ-TA ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, đã chấp hành xong ngày 03/4/2023, chưa được xóa; tiền án: Tại Bản án số 43/HSST ngày 11/10/1994 của Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 22/HSST ngày 19/7/1997 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tội trốn khỏi nơi giam giữ, đã chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2000, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số

20/HSST ngày 06/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 12/5/2004, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 79/HSST ngày 12/9/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/4/2008, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 01/HSST ngày 19/01/2009 của Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 05/4/2011, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 15/HSST ngày 28/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/4/2012, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 26/HSST ngày 30/6/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong hình phạt ngày 07/11/2016, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số 77/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/3/2020, chưa được xóa án tích; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/QĐ-XPHC ngày 24/7/2017 của Công an Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt về hành vi đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau với số tiền 750.000 đồng; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2024 đến ngày 19/6/2024 tạm giam đến nay. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 10/6/2024, bị cáo D đang ở nhà tại khóm C, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo đi bộ đến chợ phường N thuê anh Huỳnh Ngọc D1, làm nghề chạy xe ôm chở đi mua ma túy nhưng nói với anh D1 là chở đi công việc. Bị cáo chỉ đường để anh D1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94AB-160.03 chở bị cáo đến hẻm không số, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khi vào hẻm khoảng 100 mét, bị cáo kêu anh D1 dừng xe chờ, bị cáo đi bộ vào bên trong hẻm gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân), người này hỏi *"Lấy đồ hả gì"*, bị cáo trả lời *"Lấy hai trăm, bán thêm cây nở"*, bị cáo đưa 220.000 đồng, người này cầm lấy tiền rồi đưa cho bị cáo 01 bịch ma tuý và 01 ống thuỷ tinh hình phễu và 01 ống nhựa màu trắng được quấn lại bằng khăn giấy, bên ngoài được cột bằng sợi dây thun màu vàng. Sau khi mua được ma tuý, bị cáo giấu bịch ma tuý và dụng cụ sử dụng vào túi quần phía trước, rồi đi bộ đến chỗ anh D1 đang đậu xe chờ, lên xe về. Khi đi đến đường N, khóm D, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố B kết hợp với Công an phường B, thành phố B kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 bịch nylon màu trắng, có nẹp miệng, gần nẹp miệng có đường viền màu xanh, kích thước 1,8cm x 2,4cm, bên trong bịch nylon có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma tuý nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tài sản, đồ vật có liên quan.

Tại Kết luận giám định số: 54/KL-KTHS, ngày 19/6/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: "*Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 (một) bịch nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,20990 gam".*

Tại Cáo trạng số: 108/CT-VKS-HS ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Tấn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Tấn D như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng là 0,16229 gam và 01 (một) ống phễu thuỷ tinh và 01 (một) ống nhựa màu trắng, 01 (một) miếng khăn giấy và 01 (một) sợi dây thun màu vàng.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội và đề xuất của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 10/6/2024, tại đường N, khóm D, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Huỳnh Tấn D bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,20990 gam Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,20990 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có 08 tiền án, đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, cho nên lần phạm tội này, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 108/CT-VKS-HS ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo không những xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây tác hại cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với mức độ tội phạm đã thực hiện để bị cáo nhận thức được sai phạm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Nguyễn Quốc K và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B cùng dòng chữ "54/GĐMT-2024". Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,16229 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, vỏ gói nylon) là vật cấm tàng trữ nên tịch thu và tiêu hủy; 01 (một) gói niêm phong được đánh số thứ tự 02, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn D, Huỳnh Ngọc D1 – Người bị bắt, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N – Điều tra viên, chữ ký dấu tên Trung tá Trần Thị Ánh T và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu cùng dòng chữ *"Một ống thủy tinh, một ống nhựa, một miếng khăn giấy và một sợi dây thun"*, gói niêm phong còn nguyên vẹn do không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người phụ nữ bán ma tuý cho bị cáo do không rõ nhân thân nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp. Đối với Huỳnh Ngọc D1, mặc dù bị bắt quả tang cùng bị cáo nhưng không chứng minh được anh D1 có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn D 06 (sáu) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 10/6/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Nguyễn Quốc K và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K1 Công an tỉnh B cùng dòng chữ "54/GĐMT-2024". Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,16229 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, vỏ gói nylon); 01 (một) gói niêm phong được đánh số thứ tự 02, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Tấn D, Huỳnh Ngọc D1 – Người bị bắt, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn N – Điều tra viên, chữ ký dấu tên Trung tá Trần Thị Ánh T và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu cùng dòng chữ *"Một ống thủy tinh, một ống nhựa, một miếng khăn giấy và một sợi dây thun"*, gói niêm phong còn nguyên vẹn.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2024).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQCSĐT Công an thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến Ly